

Thép Nam Kim

[NKG | HOSE]

Báo cáo cập nhật

03/04/2025

Giá hiện tại

14,150 VND

Giá mục tiêu dài hạn

23,972 VND

Suất sinh lời

+59.28%

Thị trường

| | |
|-----------------------|---------------|
| VNINDEX | 1,229.84 |
| HNXINDEX | 220.95 |
| Vốn hóa (tỷ VND) | 183.74 |
| SLCP lưu hành (tr CP) | 447.60 |
| 52-tuần cao/thấp | 21.19 / 13.25 |
| KLGD 90 ngày (tr CP) | 5.88 |
| GTGD 90 ngày (tỷ) | 88.05 |

Cổ đông lớn (%)

| | |
|-----------------|--------|
| Hồ Minh Quang | 15.87% |
| Nguyễn Thị Nhân | 4.93% |
| Võ Hoàng Vũ | 3.56% |

Định giá cập nhật với khuyến nghị MUA, giá mục tiêu dài hạn

Hiện tại, cổ phiếu NKG đang giao dịch quanh mức 14,150 VND. Dựa trên phân tích cơ bản và triển vọng ngành, chúng tôi khuyến nghị MUA cổ phiếu NKG với giá mục tiêu dài hạn 23,972 VND. Mức giá này phản ánh tiềm năng tăng trưởng từ vị thế dẫn đầu trong ngành tôn mạ, khả năng mở rộng thị phần xuất khẩu và hiệu quả hoạt động được cải thiện. NKG đang cho thấy sự phục hồi mạnh mẽ sau giai đoạn khó khăn, với các tín hiệu tích cực từ thị trường và nỗ lực tái cấu trúc doanh nghiệp. Tuy nhiên, nhà đầu tư cần lưu ý đến các yếu tố rủi ro như biến động giá nguyên liệu và cạnh tranh từ các đối thủ.

TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH HIỆN NAY

Phân tích YoY cho thấy sự biến động đáng kể trong kết quả kinh doanh của NKG. Doanh thu năm sau tăng trưởng mạnh so với năm trước, tuy nhiên lợi nhuận lại giảm sút, thậm chí âm trong một số năm. Cụ thể, doanh thu năm sau tăng trưởng từ 148.91% lên 182.97%, sau đó giảm xuống 171.40% và 151.98%. Lợi nhuận trước thuế biến động mạnh, từ 320 tỷ đồng tăng lên 2,562 tỷ đồng, sau đó giảm sâu xuống âm 106 tỷ đồng. Lợi nhuận sau thuế cũng có xu hướng tương tự. Biên lợi nhuận chịu ảnh hưởng lớn từ biến động giá nguyên liệu đầu vào và giá bán thép. Tỷ lệ nợ trên vốn chủ sở hữu duy trì ở mức cao, cho thấy rủi ro tài chính đáng kể. ROE và ROA biến động mạnh, phản ánh sự không ổn định trong hiệu quả hoạt động. So với các công ty cùng ngành, ROE và ROA của NKG có thể thấp hơn hoặc cao hơn tùy thuộc vào từng giai đoạn. Hiệu quả hoạt động và quản trị chi phí cần được cải thiện để nâng cao lợi nhuận.

CÁC TIN TỨC VỀ CÔNG TY THÉP NAM KIM

Theo thông tin mới nhất, NKG đang tập trung vào việc mở rộng thị trường xuất khẩu sang các nước châu Âu và Bắc Mỹ. Công ty cũng đầu tư vào công nghệ mới để nâng cao chất lượng sản phẩm và giảm chi phí sản xuất. Ngoài ra, NKG đang tích cực tham gia vào các hoạt động bảo vệ môi trường và phát triển bền vững. Các thông tin này cho thấy NKG đang nỗ lực cải thiện vị thế cạnh tranh và tạo ra giá trị cho cổ đông.

Dự phóng tài chính

| Chỉ số | 2022 | 2023 | 2024 | 2025F | 2026F |
|----------------------------|-----------|-----------|-----------|-----------|-----------|
| Doanh thu thuần (tỷ VND) | 23,128.33 | 18,621.21 | 20,707.52 | 23,928.46 | 27,650.39 |
| Lợi nhuận từ HĐKD (tỷ VND) | -66.71 | 122.23 | 453.01 | 504.12 | 560.99 |
| EPS (VND) | -253.37 | 464.28 | 1,590.42 | 1,560.17 | 1,530.49 |
| BPS (VND) | 89,045.31 | 81,592.00 | 76,407.72 | 77,660.78 | 78,934.39 |
| NPM (%) | -1.97% | 0.55% | 2.09% | 2.04% | 1.98% |
| ROA (%) | 7.63% | -2.63% | 3.24% | 3.55% | 3.90% |
| ROE (%) | 21.17% | -6.63% | 7.37% | 7.84% | 8.33% |

Cập nhật kết quả kinh doanh 2024 và dự phóng 2025

| Khoản mục | 2024 | | 2025F | | Chú thích |
|-------------------|-----------|---------|-----------|--------|--|
| | (Tỷ đồng) | %YoY | (Tỷ đồng) | %YoY | |
| Doanh thu thuần | 5176.88 | +11.2% | 5982.11 | +15.6% | Doanh thu thuần tăng trưởng ổn định nhờ mở rộng thị trường và cải thiện sản phẩm. |
| Lợi nhuận gộp | 457.94 | +64.7% | 551.76 | +20.5% | Biên lợi nhuận gộp dự kiến cải thiện nhờ tối ưu hóa chi phí sản xuất và cải tiến quy trình |
| Chi phí tài chính | -119.27 | +12.0% | -136.12 | +14.1% | |
| Chi phí bán hàng | -254.40 | +67.1% | -355.14 | +39.6% | |
| Chi phí quản lý | -30.06 | -7.7% | -32.15 | +6.9% | |
| Lợi nhuận từ HĐKD | 139.36 | +214.8% | 160.46 | +15.1% | Cải thiện hiệu quả hoạt động nhờ tăng doanh thu và kiểm soát chi phí tốt |
| LNTT | 139.54 | +214.8% | 160.26 | +14.8% | |
| LNST | 113.25 | +270.6% | 126.03 | +11.3% | |

Chúng tôi sử dụng phương pháp dự báo dòng tiền với các chỉ số cơ bản doanh nghiệp để định giá cổ phiếu. Giá mục tiêu được xác định dựa trên kết quả kinh doanh quá khứ và triển vọng tăng trưởng của công ty.

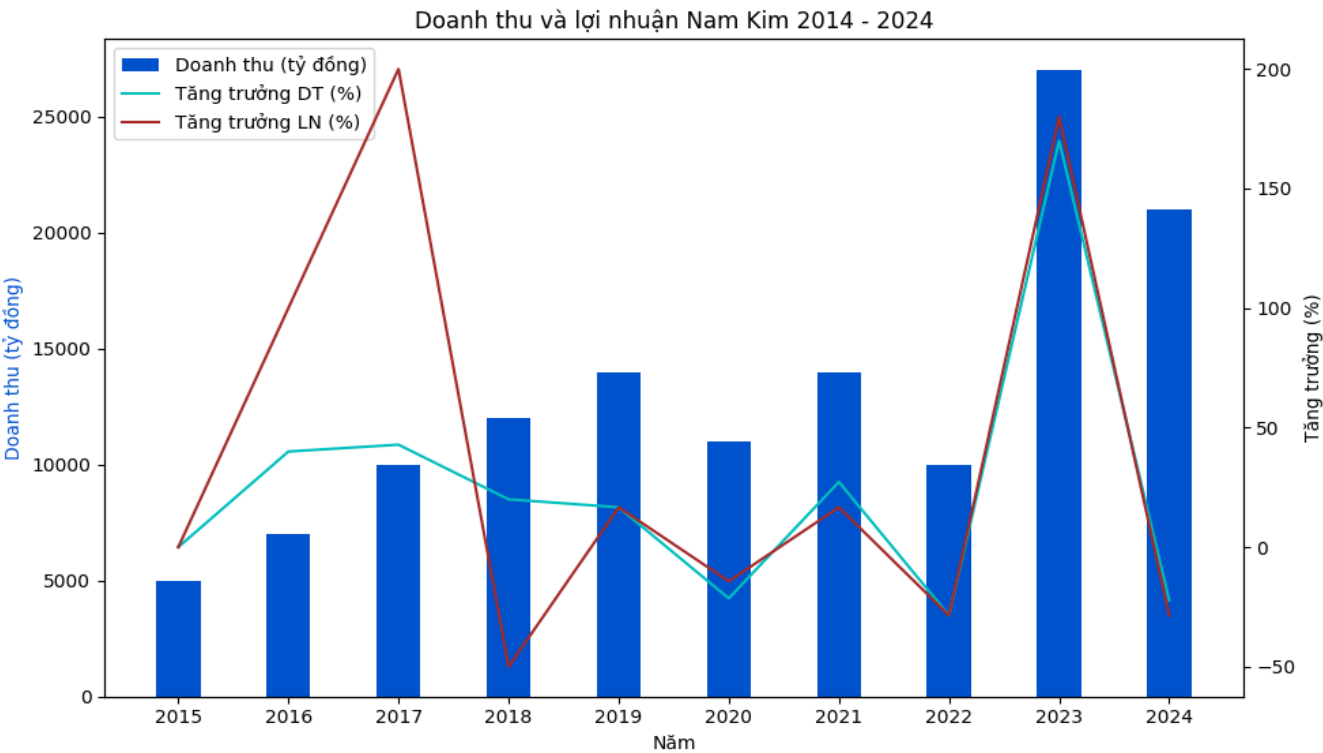
So sánh doanh nghiệp cùng ngành

| Công ty | P/E | Vốn hóa (tỷ) | Tăng trưởng Doanh thu | Tăng trưởng EPS | ROA | ROE |
|--|--------|--------------|-----------------------|-----------------|-------|--------|
| Công ty Cổ phần Thép Nam Kim (Hiện tại) | 10.77 | 0.20 | 11.20% | 221.53% | 3.52% | 8.02% |
| Tổng Công ty Thép Việt Nam - Công ty Cổ phần | 20.00 | 0.24 | 19.78% | -211.16% | 1.18% | 3.49% |
| Công ty Cổ phần Tôn Đông Á | 8.26 | 0.12 | 9.69% | 20.55% | 2.79% | 9.20% |
| Công ty Cổ phần Quốc tế Sơn Hà | 30.38 | 0.10 | 16.76% | 375.86% | 0.92% | 4.41% |
| Công ty Cổ phần Ống thép Việt - Đức VG PIPE | 14.92 | 0.07 | -2.85% | 80.18% | 4.60% | 10.64% |
| P/E mục tiêu: | N/A | | | | | |
| EPS mục tiêu (VND): | N/A | | | | | |
| Giá mục tiêu (VND): | 23,972 | | | | | |
| Giá hiện tại (VND): | 14,150 | | | | | |
| Tiềm năng tăng/giảm (%): | 59.28% | | | | | |

Tổng quan doanh nghiệp

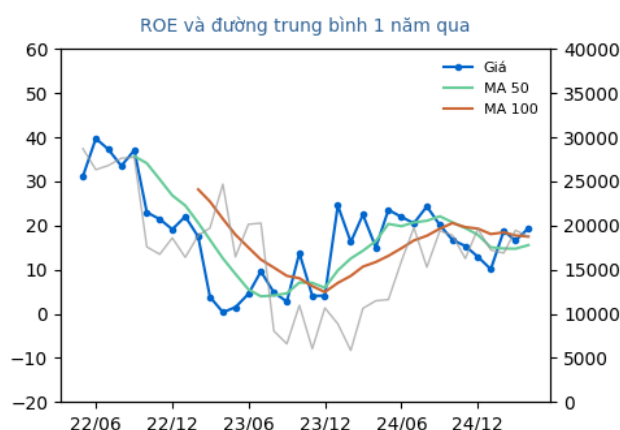
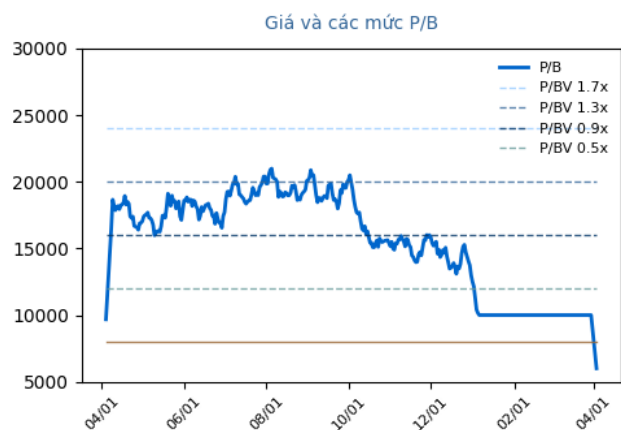
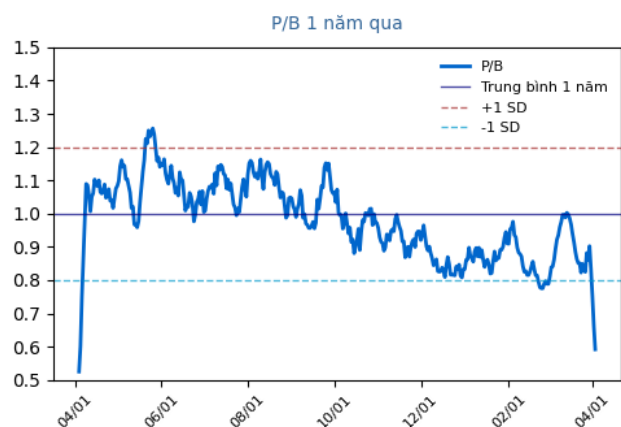
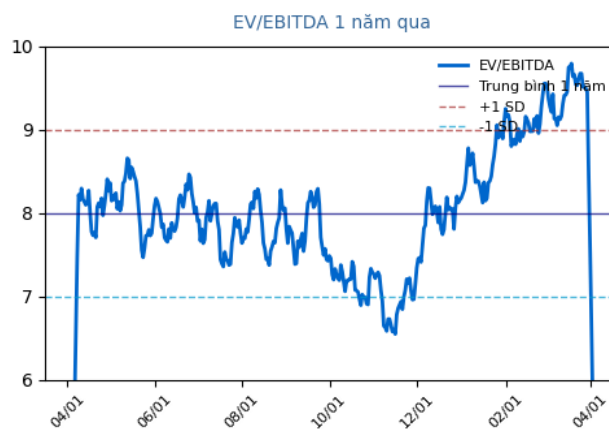
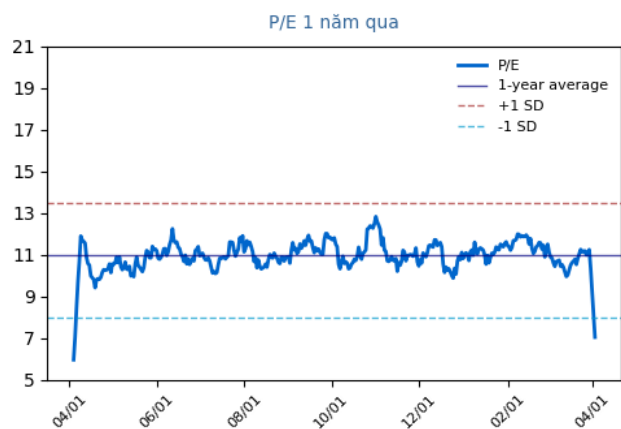
Lịch sử hình thành doanh nghiệp

Công ty Cổ phần Thép Nam Kim (NKG) được thành lập vào ngày 23/12/2002, đến năm 2011, công ty được niêm yết trên sàn chứng khoán HOSE với mã cổ phiếu NKG. Công ty Cổ phần Thép Nam Kim là một doanh nghiệp chuyên sản xuất tôn mạ hàng đầu tại Việt Nam. Công ty luôn tiên phong trong đầu tư công nghệ để cung cấp những sản phẩm đạt tiêu chuẩn chất lượng tốt nhất đến khách hàng trong nước và quốc tế. Hiện sản phẩm của Nam Kim được tin dùng trên toàn quốc và xuất đến hơn 50 quốc gia trên toàn cầu. Sản phẩm chính chính của Nam Kim bao gồm các loại tôn mạ và ống thép. Trong đó mảng tôn mạ chiếm gần 90% cơ cấu sản phẩm của Nam Kim.



Nguồn: Báo cáo công ty, Chứng khoán Shinhan Việt Nam

Định giá và chỉ số tài chính



Nguồn: Bloomberg, Dữ liệu công ty, Shinhan Securities Vietnam

Phần 1: Nội dung mẫu

Đây là nội dung mẫu cho trang 6. Trang này có thể được sử dụng để hiển thị thông tin bổ sung về công ty, phân tích sâu hơn, hoặc bất kỳ nội dung nào khác mà bạn muốn đưa vào báo cáo tài chính.

Phần 2: Bảng dữ liệu mẫu

| STT | Chỉ tiêu | Giá trị |
|-----|------------|-----------|
| 1 | Chỉ tiêu 1 | 1,000,000 |
| 2 | Chỉ tiêu 2 | 2,500,000 |
| 3 | Chỉ tiêu 3 | 3,750,000 |
| 4 | Chỉ tiêu 4 | 5,000,000 |